

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói mua sắm: 77/CHRR/2023 - Mua xe Land Cruiser

Bên mua sắm: Ngân hàng TMCP Quân Đội

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2023

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

GIÁM ĐỐC KHỐI HÀNH CHÍNH



Nguyễn Trần Phương

Chương I. CHỈ DẪN CHUNG

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB).
2. MB mời các nhà cung cấp (NCC) tham gia chào hàng rộng rãi gói mua sắm: “77/CHRR/2023 - Mua xe Land Cruiser”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm nêu tại Chương II của HSYC này.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của NCC

NCC là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Có giấy chứng nhận đại chính hãng của Toyota

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. NCC phải nộp đơn chào hàng và Bảng giá chào theo Mẫu số 01, Mẫu số 02, 02a, 02b (nếu có) Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, NCC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do NCC ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của NCC sẽ bị loại.
3. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, NCC cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần của Hồ sơ đề xuất (HSĐX)

HSĐX do NCC chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Bảng giá chào theo Mẫu số 02, 02a, 02b (nếu có);
3. Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật theo Mẫu số 03;
4. Hồ sơ năng lực gồm:
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Báo cáo tài chính năm 2020, 2021, 2022;
- Hợp đồng tương tự theo yêu cầu tại Mục 2 Chương II;
- Cam kết đáp ứng các điều khoản chính trong Hợp đồng theo yêu cầu tại Chương IV

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX là 17 giờ 00 phút ngày 12/tháng 06 năm 2023.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá HSDX

1. NCC phải nộp HSDX trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về địa chỉ: Phòng Mua sắm và Quản lý Tài sản - Khối Hành chính - Ngân hàng TMCP Quân Đội.
 - Địa chỉ: Tầng 07, tòa nhà MB 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
 - Đầu mối tiếp nhận: Nguyễn Thanh Hải
 - Điện thoại: 0912 363 666 Email: haint12@mbbank.com.vn

Các HSDX được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp HSDX sẽ không được xem xét.

2. Trong quá trình đánh giá các HSDX, Đơn vị mua sắm có thể mời NCC có HSDX đạt yêu cầu và có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

NCC được xem xét, đề nghị ký hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có HSDX đáp ứng các yêu cầu trong HSYC;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt ngân sách gói mua sắm được duyệt.

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI MUA SẮM

1. Yêu cầu và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)
1	Số lượng HSDX phải nộp	01 bản gốc, 01 bản photocopy.
2	Tính hợp lệ của đơn đề xuất	Được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu
3	Hiệu lực HSDX đáp ứng yêu cầu	Thời gian có hiệu lực của HSDX là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.
4	Có giấy phép ĐKKD	Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cấp; ngành nghề phù hợp với lĩnh vực tham gia chào giá (bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/sao y của đơn vị)

NCC có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực và kinh nghiệm

2. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

TT	Nội dung	Mô tả chi tiết	Yêu cầu
1	Số năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính.	≥ 03 năm tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất, được thể hiện trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương.	M
2	Số lượng Hợp đồng tương tự đã và đang thực hiện với tư cách NCC chính tại Việt Nam trong thời gian từ năm 2020 đến nay	≥ 02 Hợp đồng cung cấp xe tối thiểu 1 hợp đồng có giá trị ≥ 3.1 Tỷ đồng và tổng các hợp đồng còn lại có giá trị ≥ 3.1 Tỷ. NCC nộp bản sao y chứng thực hoặc bản sao y có xác nhận công ty. Trường hợp cần xác minh MB có thể yêu cầu đối chiếu bản gốc	M
3	Năng lực tài chính	- Doanh thu năm 2020, 2021, 2022 ≥ 6.8 tỷ đồng. - Lợi nhuận năm 2020, 2021, 2022 > 0. - NCC nộp bản sao y chứng thực hoặc bản sao y có xác nhận công ty. Báo cáo tài chính năm 2020, 2021, 2022.	M

3. Yêu cầu cung cấp hàng hóa:

NCC phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 45 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Địa điểm bàn giao hàng hóa: Theo chỉ định của MB.

4. Yêu cầu chung:

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
1	Tiêu chuẩn hàng hóa	Hàng nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước, sản xuất năm 2023 mới 100%, đáp ứng các tiêu chuẩn của hãng sản xuất và yêu cầu của MB	
2	Yêu cầu về tiến độ triển khai	Thời gian bàn giao hàng: tối đa trong vòng 60 ngày	
3	Bảo hành	Theo tiêu chuẩn của Toyota.	
4	Hướng dẫn sử dụng và bàn giao tài liệu	Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng.	

5. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng
1	Xe Toyota land Cruiser (Hàng nhập khẩu hoặc	1- Thông tin chung - Số chỗ: 07 - Kiểu dáng: SUV	01

sản xuất trong nước, năm sản xuất: 2023)	- Nhiên liệu : Xăng - Tiêu chuẩn khí thải : Euro 5 w OBD NGOẠI THẤT 1. Kích thước – trọng lượng - Kích thước tổng thể bên ngoài (Dài x Rộng x Cao): 4965mm*1980mm*1945mm - Chiều dài cơ sở: 2850 mm - Chiều rộng cơ sở (Trước/Sau) (mm): 1665/1670 - Khoảng sáng gầm xe: 235 mm - Trọng lượng không tải (kg): 2520 - Trọng lượng toàn tải (kg): 3230 - Dung tích bình nhiên liệu: 93 L 2. Tiêu thụ nhiên liệu - Trong đô thị : 17.75 L/100km - Ngoài đô thị : 9.47 L/100km - Kết hợp : 12.55 L/100km 3. Cụm đèn trước - Đèn chiếu gần – đèn chiếu xa : LED - Đèn xi nhan tuần tự : LED - Đèn chiếu sáng ban ngày: LED - Tự động bật tắt: Có - Hệ thống nhắc nhở đèn sáng: Có - Hệ thống cân bằng góc chiếu: Có/ Tự động 4. Cụm đèn sau - Đèn báo phanh trên cao : LED 5. Đèn sương mù - Trước: LED - Sau: LED 6. Chức năng sấy kính sau - Chức năng sấy kính sau: Có - Ẩng ten: Tích hợp kính sau - Tay nắm cửa ngoài xe: Mạ crôm - Ống xả kép: Có 7. Gương chiếu hậu ngoài - Chức năng điều chỉnh điện: Có - Chức năng gập điện: Tự động - Tích hợp đèn báo rẽ: Có - Tích hợp đèn chào mừng: Có - Chức năng tự điều chỉnh khi lùi : Có - Bộ nhớ vị trí : Có (2 vị trí) 8. Gạt mưa : - Trước: Tự động - Sau: gián đoạn 9. Thanh giá nóc: Có NỘI THẤT 1. Cụm đồng hồ : - Nút bấm điều khiển tích hợp: Có - Loại đồng hồ: Optitron - Đèn báo chế độ Eco: Có - Màn hình hiển thị đa thông tin: 7"	
---	--	--

2. Tay lái

- Loại tay lái: 3 chấu
- Chất liệu: Da ốp gỗ
- Điều chỉnh: Chính điện 4 hướng
- Lẫy chuyển số: Có
- Bộ nhớ vị trí: Có (2 vị trí)
- Gương chiếu hậu trong: Chống chói tự động

3. Ghế trước

- Chất liệu bọc ghế: Da cao cấp
- Điều chỉnh ghế lái: Chính điện 10 hướng
- Điều chỉnh ghế hành khách: Chính điện 8 hướng
- Bộ nhớ vị trí: Có

4. Ghế sau

- Hàng ghế thứ hai: Ngả lưng chính điện, thông gió, sưởi ghế
- Hàng ghế thứ 3: 50-50 ngả , gập điện
- Tựa tay hàng ghế sau: Có khay đựng ly

TIỆN NGHI

1. Hệ thống âm thanh

- Màn hình giải trí trung tâm: 12.3'', chạm đa điểm
- Màn hình giải trí đa địa hình: Có
- Số loa: 14 loa JBL
- Cổng kết nối USB: Có
- Kết nối điện thoại thông minh: Có
- Hiển thị thông tin trên kính lái: Có
- Hệ thống sạc không dây: Có
- Cổng sạc: Có
- Hộp lạnh: Có
- Chia khóa thông minh và khởi động nút bấm: Có
- Cửa sổ điều chỉnh điện: Có
- Cửa hậu điều chỉnh điện và mở cốp rãnh tay: Có
- Chế độ lái: 3 chế độ
- Hệ thống thích nghi đa địa hình: Có
- Hệ thống dẫn đường: Có
- Hệ thống chống ồn chủ động: Có
- Tính năng hỗ trợ ra vào xe: Có
- Tính năng hỗ trợ khi vào cua: Có

2. Các tiện ích khác

- Cửa sổ trời: Có
- Rèm che nắng kính sau: Có
- Rèm che nắng cửa sau: Có
- Hệ thống điều hòa: Tự động 3 vùng độc lập
- Cửa gió phía sau: Có
- Cổng kết nối USB phía sau: Có
- Chia khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm: Có
- Phanh tay điện tử: Có
- Hiển thị thông tin trên kính lái: Có
- Khóa cửa điện: Có (Tự động theo tốc độ)
- Chức năng khóa cửa từ xa: Có

		- Cửa sổ điều chỉnh điện: Tự động lên/xuống tất cả các cửa - Sạc không dây: Có 3. An ninh/ hệ thống chống trộm - Hệ thống báo động: Có - Hệ thống mã hóa khóa động cơ: Có - Cảm biến chuyển động trong xe: Có 4. An toàn bị động - Dây đai an toàn: Có - Trục lái có cơ cấu hấp thụ lực khi va đập: Có 5. Túi khí: 10 - Túi khí người lái & hành khách phía trước: Có - Túi khí bên hông phía trước & hàng ghế thứ 2: Có - Túi khí rèm: Có - Túi khí đầu gối người lái và hành khách: Có 6. An toàn chủ động - Hệ thống kiểm soát tích hợp động lực học: Có - Hệ thống đèn báo phanh khẩn cấp: Có - Hệ thống cảnh báo điểm mù: Có - Hệ thống cảm biến áp suất lốp: Có - Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau: Có - Camera phát hiện người phía sau: Camera 360 - Hệ thống chống bó cứng phanh: Có - Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp: Có - Hệ thống phân phối phanh điện tử: Có - Hệ thống kiểm soát lực kéo chủ động: Có - Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc: Có - Hệ thống hỗ trợ xuống dốc: Có - Hệ thống ga vượt tự động địa hình: Có - Camera toàn cảnh: Có 7. Cảm biến hỗ trợ đỗ xe - Trước: Có - Sau: Có - Góc trước: Có - Góc sau: Có 8. Hệ thống an toàn chủ động Toyota Safety Sense (TSS 2) - Cảnh báo tiền va chạm: Có - Hỗ trợ giữ làn đường: Có - Điều khiển hành trình chủ động: Có (Mọi dải tốc độ) - Đèn chiếu xa tự động: Có - Cảnh báo lệch làn đường: Có	
--	--	---	--

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ *[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*

Tên gói mua sắm: _____ *[Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]*

Kính gửi: *[Điền tên đầy đủ của Đơn vị mua sắm]*

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu (HSYC) và văn bản sửa đổi HSYC _____ *[Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ *[Ghi tên NCC]*, cam kết thực hiện gói mua sắm _____ *[Ghi tên gói mua sắm]* theo đúng yêu cầu của HSYC với tổng số tiền là _____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói mua sắm]*.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là NCC chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]*.

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO
(áp dụng đối với gói mua sắm mua sắm hàng hóa)

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan (nếu có)	(I)
Tổng cộng giá chào <i>(Kết chuyển sang đơn chào hàng)</i>		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của NCC
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

3.
N
M
N
Q

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HOÁ**Đại diện hợp pháp của NCC**

1	2	3	4	5	6	7	8	
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Thời gian bảo hành	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x7)	
1	Hàng hoá thứ 1						M1	
2	Hàng hoá thứ 2						M2	
								
n	Hàng hoá thứ n						Mn	
	Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>						M=M1+M2+...+Mn	

Đại diện hợp pháp của NCC*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

Đơn giá tại cột (7) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí vận chuyển, lắp đặt, các loại phí và lệ phí khác (nếu có) và không bao gồm các chi phí của dịch vụ liên quan tại Mẫu số 02b. Khi tham gia chào hàng cạnh tranh, NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày hết hạn nộp HSDX theo quy định.

BẢNG GIÁ CHÀO CHO CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

1	2	3	4	5	6	7	8
STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá	Thành tiền (Cột 3x7)
Tổng giá chào cho các dịch vụ liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>							(I)

Đại diện hợp pháp của NCC
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

3
3
VI
3

BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT

ST T	Nội dung	Yêu cầu của HSYC	Yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Ghi chú và tài liệu tham chiếu
1				Đáp ứng/ Không đáp ứng	
2			M/O		
3			M/O		

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

CHƯƠNG IV - CÁC ĐIỀU KHOẢN CHÍNH TRONG HỢP ĐỒNG

I. GIÁ TRỊ, HÌNH THỨC THANH TOÁN

1. Phương thức thanh toán: chuyển khoản (*phí chuyển khoản thuộc trách nhiệm của Bên A*). Thanh toán làm hai lần:

Lần 1: Bên A tạm ứng cho Bên B 30% giá trị Hợp đồng, tương đương ... VND (*Bằng chữ:*./) trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi ký Hợp đồng và Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Công văn đề nghị tạm ứng của Bên B;
- + Thư bảo lãnh tạm ứng.
- + Thư bảo lãnh thực hiện HĐ.

Lần 2: Bên A thanh toán cho Bên B 70% giá trị Hợp đồng còn lại, tương đương ... VND (*Bằng chữ:*./) trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi ký biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hóa và Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán, bao gồm:

- + Công văn đề nghị thanh toán của Bên B;
- + Biên bản bàn giao tại điểm giao hàng;
- + Hóa đơn tài chính hợp lệ;
- + Các giấy tờ chứng minh nguồn gốc, chất lượng hàng hóa (CO, CQ)

2. Quy định về các giấy tờ, hồ sơ thanh toán:

- **Giấy đề nghị tạm ứng, thanh toán:** Ghi rõ nội dung cần tạm ứng, thanh toán, số tiền chính xác bằng số, bằng chữ, tên đơn vị thụ hưởng.
- **Bảo lãnh tạm ứng:** Là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang, do một ngân hàng có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (trừ các đơn vị thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội) và phải được Bên A chấp nhận. Giá trị bảo lãnh tối thiểu bằng giá trị tiền tạm ứng và có hiệu lực nhiều hơn 30 ngày so với thời hạn hoàn thành công tác bàn giao hàng hóa quy định trong Hợp đồng.
- **Bảo lãnh thực hiện HĐ:** Là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang, do một ngân hàng có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (trừ các đơn vị thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội) và phải được Bên A chấp nhận. Giá trị bảo lãnh là 10% tổng giá trị Hợp đồng và có hiệu lực nhiều hơn 30 ngày so với thời hạn hoàn thành công tác bàn giao hàng hóa quy định trong Hợp đồng.
- **Biên bản bàn giao, nghiệm thu:** Đây là biên bản xác nhận công tác bàn giao, hoàn thiện công việc theo biểu mẫu của Bên A cung cấp trước khi tiến hành bàn giao và nghiệm thu. Trên đó phải thể hiện các nội dung: Danh mục hàng hóa, số lượng đã bàn giao, thời gian, địa điểm bàn giao. Bắt buộc trên biên bản này phải có chữ ký, dấu xác nhận của các Chi nhánh/ Phòng Giao dịch của Bên A - nơi bàn giao hàng hóa.

II. TIẾN ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHẠT VI PHẠM

Tiến độ cung cấp: Bên B bàn giao hàng hóa cho Bên A trong vòng 01 tháng kể từ ngày hai bên ký Hợp đồng.

Phạt chậm tiến độ: Nếu bên B triển khai và nghiệm thu chậm so với tiến độ quy định thì bên B sẽ phải chịu mức phạt bằng 0,1% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày nghiệm thu chậm, tuy

nhiên tổng mức phạt không quá 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm.và bồi thường toàn bộ thiệt hại phát sinh cho Bên bị vi phạm (nếu có)

Văn bản này được trích xuất ra từ module quản lý văn bản của hệ thống M-Office bởi Lại Thị Kim
Thoa_thoaltk.ho@mbbank.com.vn 14h04 ngày 06/06/2023, đảm bảo khớp đúng với nội dung đã được cấp
thẩm quyền phê duyệt, ban hành.
Chữ ký người trích xuất văn bản: 
Số chuyển hóa:  (Số thứ tự năm trích xuất).